

VIỆT NAM BƯỚC ĐẦU ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1976 - 1986)

Bài này nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong 10 năm đầu sau khi hoàn thành thống nhất đất nước về Nhà nước. Bốn tháng sau ngày miền Nam được hoàn toàn giải phóng, vào tháng 9-1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III) triệu tập Hội nghị lần thứ 24 để quyết định nhiệm vụ cách mạng cả nước trong thời kì mới.

Hội nghị nêu rõ cả nước có chung nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa, nhưng trong thời kì đầu, do những đặc điểm riêng, cách mạng mỗi miền có những yêu cầu khác nhau. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta được Đảng chính thức đề ra từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV; sau đó tiếp tục được bổ sung, điều chỉnh và phát triển trong các Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc.

I- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng và kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976-1980)

1- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12-1976)

Hơn 16 năm kể từ Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ III (9-1960), nhân dân ta đã vượt qua những thử thách cực kì nghiêm trọng và giành được thắng lợi vẻ vang. Đất nước ta sạch bóng quân xâm lược và đã hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.

Đáp ứng yêu cầu mới của cách mạng cả nước, Đảng ta quyết định triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, từ ngày 14 đến ngày 20-12-1976 tại thủ đô Hà Nội.

Sau bài diễn văn khai mạc của Tôn Đức Thắng, Đại hội đã thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng do Lê Duẩn trình bày; Báo cáo về phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu chủ yếu của kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976-1980) do Phạm Văn Đồng trình bày; Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và sửa đổi Điều lệ Đảng do Lê Đức Thọ trình bày.

Trên cơ sở phân tích tình hình mọi mặt của đất nước, Báo cáo chính trị nêu lên 3 đặc điểm lớn:

Một là, "Nước ta vẫn ở trong quá trình từ một xã hội mà nền kinh tế còn phổ biến là sản xuất nhỏ tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa" .Đây là đặc điểm lớn nhất của nước ta trên bước đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Đặc điểm này đã quy định cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là một quá trình biến đổi cách mạng toàn diện, sâu sắc và triệt để; đồng thời cũng quy định tính chất lâu dài, khó khăn và phức tạp của quá trình đó.

- Hai là, cả nước hoà bình, độc lập và thống nhất đang tiến lên chủ nghĩa xã hội với nhiều thuận lợi, song cũng còn nhiều khó khăn do hậu quả chiến tranh và các tàn dư của chủ nghĩa thực dân mới gây ra. - Ba là, hoàn cảnh quốc tế thuận lợi, song cuộc đấu tranh "ai thắng ai" giữa cách mạng và phản cách mạng còn rất gay go và phức tạp. Những đặc điểm trên đều tác động mạnh đến quá trình biến đổi của cách mạng nước ta. Vì vậy, bản Báo cáo chính trị đã xác định đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là: "Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học-kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hoá, trong đó cách mạng khoa học-kỹ thuật là then chốt; đẩy mạnh công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng chế độ làm chủ

tập thể xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền văn hoá mới, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa; xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xoá bỏ nghèo nàn và lạc hậu; không ngừng đề cao cảnh giác, thường xuyên củng cố quốc phòng, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội; xây dựng thành công Tổ quốc Việt Nam hoà bình, độc lập, thống nhất và xã hội chủ nghĩa; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội" .

Trên cơ sở đường lối chung, Báo cáo chính trị nêu lên đường lối kinh tế của nước ta trong suốt thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội là "Đẩy mạnh công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đưa nền kinh tế nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, kết hợp xây dựng công nghiệp và nông nghiệp cả nước thành một cơ cấu kinh tế công nông nghiệp; vừa xây dựng kinh tế trung ương vừa phát triển kinh tế địa phương, kết hợp kinh tế trung ương với kinh tế địa phương trong một cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất; kết hợp phát triển lực lượng sản xuất với xác lập và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới; kết hợp kinh tế với quốc phòng; tăng cường quan hệ phân công, hợp tác, tương trợ với các nước xã hội chủ nghĩa anh em trên cơ sở chủ nghĩa quốc tế xã hội chủ nghĩa, đồng thời phát triển quan hệ kinh

tế với các nước khác trên cơ sở giữ vững độc lập, chủ quyền và các bên cùng có lợi; làm cho nước Việt Nam trở thành một nước xã hội chủ nghĩa có kinh tế công-nông nghiệp hiện đại, văn hoá và khoa học, kĩ thuật tiên tiến, quốc phòng vững mạnh, có đời sống văn minh, hạnh phúc" .

Báo cáo chính trị đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế và văn hoá (1976 - 1980) nhằm hai mục tiêu vừa cơ bản vừa cấp bách là bảo đảm nhu cầu của đời sống nhân dân, tích lũy để xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội. Muốn vậy, phải ra sức thực hiện các nhiệm vụ phát triển vượt bậc về nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, giải quyết một cách vững chắc nhu cầu của cả nước về lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng thông dụng... Đại hội quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam và thông qua Điều lệ sửa đổi của Đảng. Đại hội bầu Ban Chấp hành Trung ương mới do Lê Duẩn làm Tổng Bí thư. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng là đại hội toàn thắng của sự nghiệp giải phóng dân tộc, là đại hội mở đầu thời kì cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

2- Thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980)

Mục tiêu cơ bản của kế hoạch 5 năm (1976 - 1980) là phát triển và cải tạo kinh tế - văn hoá, phát triển khoa học - kĩ thuật nhằm xây dựng một

bước cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước, chủ yếu là cơ cấu công - nông nghiệp, cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân lao động. Để đạt được những mục tiêu cơ bản ấy, Đảng ta chỉ rõ: Trong 5 năm (1976 - 1980), phải "tập trung cao độ sức của cả nước, của các ngành, các cấp tạo ra một bước phát triển vượt bậc về công nghiệp; ra sức đẩy mạnh lâm nghiệp, ngư nghiệp; phát triển công nghiệp nhẹ và công nghiệp thực phẩm (bao gồm cả tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp) nhằm giải quyết vững chắc nhu cầu của cả nước về lương thực, thực phẩm và một phần quan trọng hàng tiêu dùng, cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân, tạo tích lũy cho công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa" .

Kế hoạch 5 năm 1976 - 1980 có vị trí hết sức quan trọng, bởi vì nó vừa phải giải quyết những hậu quả nặng nề của 30 năm chiến tranh và của chủ nghĩa thực dân mới , vừa phải tổ chức lại nền kinh tế vốn nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng một bước nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa trong cả nước, đặt cơ sở cho sự nghiệp công nghiệp hoá nước nhà. Kế hoạch 5 năm được tiến hành trong hoàn cảnh có rất nhiều khó khăn, trở ngại.